

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 18
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2025/HS-ST

Ngày: 27-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Nhàn;

2. Ông Lê Thành Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và 27 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2025/QĐXXST-HS ngày 10/9/2025, đối với bị cáo:

Bùi Văn L, sinh năm 1994, tại tỉnh T; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh T (nay là thôn T, xã Ngọc T, tỉnh T); tạm trú: Nhà trọ T, khu phố P, phường H, thành phố B, tỉnh B (nay là khu phố P, phường H, Thành phố H); nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N1 và bà Bùi Thị B; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Ngày 23/01/2025, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 15/9/2025, bị cáo bị bắt tạm giam và hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Khu vực Bến Cát – Thuộc Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị hại: Chị Không Phạm Phương N, sinh năm 2005 (đã chết)

Địa chỉ thường trú: Ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh B (nay là xã T, Thành phố H).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1976 và ông Không Quốc P, sinh năm 1974; cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, thành phố H (có yêu cầu xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty TNHH L; địa

chỉ: Phường V, thành phố T, tỉnh B (nay là phường V, Thành phố H).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà T, sinh năm 1987; địa chỉ: 96D, khu phố H, phường T, Tp.H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn L có Giấy phép lái xe hạng C do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 24/9/2019, có giá trị đến ngày 12/9/2029. L làm tài xế cho Công ty TNHH L.

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 02/11/2024, Bùi Văn L điều khiển xe ô tô tải biển số 61C- 590.99 lưu thông trên tuyến đường Mỹ Phước Tân Vạn, hướng từ huyện Bàu Bàng về hướng thành phố Thủ Dầu Một. Khi L điều khiển xe ô tô biển số 61C- 590.99 đến giao lộ đường Mỹ Phước – Bàu Bàng và đường HL601 thì L bật xi nhan bên trái để chuyển hướng rẽ trái vào đường HL601 thuộc khu phố 2, phường Chánh Phú Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Trong quá trình chuyển hướng, L điều khiển xe đến làn đường dành cho xe mô tô nhưng không chú ý quan sát và không giảm tốc độ nên Không Phạm Phương N đang điều khiển xe mô tô biển số 61K1-253.19 lưu thông trên đường Mỹ Phước Bàu Bàng, hướng từ Thủ Dầu Một về Bàu Bàng đã va chạm vào phần đầu bên phải xe ô tô tải biển số 61C- 590.99. Tai nạn xảy ra làm N bị thương nặng được cấp cứu ở Bệnh viện Chợ Rẫy. Đến 03 giờ ngày 05/11/2024, N tử vong.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô tải 61C-590.99, 01 giấy phép lái xe hạng C số 790170918314, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 004064; 01 Giấy chứng nhận kiểm định 3338817; 01 xe mô tô biển số 61K1-253.19 và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 790239115542.

* Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là ngã tư giao nhau giữa đường Mỹ Phước – Bàu Bàng và đường HL601, có hệ thống đèn tín hiệu giao thông. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 46,65m, ở giữa là dải phân cách cứng rộng 0,55m. Có hai chiều cho xe chạy, mỗi chiều rộng 23,05m. Đường HL601 được trải nhựa bằng phẳng, rộng 7,55m, chia thành 02 làn đường tương ứng 02 chiều xe chạy.

- Các dấu vết để lại tại hiện trường thể hiện đầy đủ tại biên bản khám nghiệm hiện trường.

* Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện: Các dấu vết để lại trên các phương tiện thể hiện đầy đủ tại biên bản khám nghiệm phương tiện.

* Theo Kết luận giám định tử thi số 5248/KLGĐTT–KTHS ngày 08/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Không Phạm Phương N do đa chấn thương.

* Về xử lý vật chứng:

Ngày 12/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát giao trả: 01 xe ô tô biển số 61C-590.99, 01 giấy chứng nhận kiểm định 3338817 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 004064 cho đại diện Công ty TNHH L; 01 xe mô tô biển số 61K1-253.19 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 790239115542 cho bà Phạm Thị T .

* Về trách nhiệm dân sự: Ngày 25/02/2025, Bùi Văn L đã bồi thường số tiền 350.000.000 đồng cho cha mẹ bị hại Khổng Phạm Phương N là ông Khổng Quốc Phương và bà Phạm Thị T. Cùng ngày, bà T và ông P có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Bùi Văn L .

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 14/8/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

*** Tại phiên tòa:**

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Bùi Văn L mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo đồng ý tội danh, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị và không tranh luận, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo xin được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo xin được hưởng án treo vì hiện bị cáo là trụ cột lao động chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên VKSND thành phố Bến Cát (nay là VKSND khu vực 18 – Tp.HCM) trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của

bị cáo và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 02/11/2024 tại ngã tư giao nhau giữa đường Mỹ Phước - Bàu Bàng và đường HL601 thuộc khu phố 2, phường Chánh Phú Hoà, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố 2, phường Chánh Phú Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Bùi Văn L có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 61C- 590.99 chuyển hướng không giảm tốc độ, không đảm bảo an toàn dẫn đến gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 61K1-153.19 do bị hại Không Phạm Phương N điều khiển làm bị hại tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Bị cáo Bùi Văn L đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 14/8/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, nên được HĐXX áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số (Mường). Cha bị cáo (ông Bùi Văn Nguyệt) từng tham gia quân đội, bảo vệ biên giới phía bắc từ năm 1986 đến năm 1988. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo để tự cải tạo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo.

[6]. Về ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa:

Xét đề nghị về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng của vị đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp, nên được HĐXX chấp nhận.

Tuy nhiên, xét ý kiến mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, nên HĐXX xem xét áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục lao động để nuôi sống gia đình và trở thành người có ích cho xã hội.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Ngày 12/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát đã giao trả: 01 xe ô tô biển số 61C-590.99, 01 giấy chứng nhận kiểm định 3338817 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 004064 cho đại diện Công ty Liên Hưng; 01 xe mô tô biển số 61K1-253.19 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 790239115542 cho bà Phạm Thị T. Việc giao trả này là phù hợp.

Xét cần giao trả cho bị cáo Bùi Văn L 01 Giấy phép lái xe hạng C số 790170918314.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/9/2025).

Căn cứ Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Bùi Văn L nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Bùi Văn L cho Ủy ban nhân dân phường H, Tp.H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Giao trả cho bị cáo Bùi Văn L 01 Giấy phép lái xe hạng C số 790170918314 (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp.HCM với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 18 – Tp.HCM).

4. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Bùi Văn L phải nộp số tiền 200.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2025).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- Công an Tp.HCM;
- VKSND khu vực 18 – Tp.HCM;
- Phòng THADS khu vực 18 - Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Cơ quan THAHS Công an Tp.HCM;
- UBND phường H, Tp.H;
- Công an phường H, Tp.H;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Phước Thành